

Đầu tháng 12.1997 vừa qua tại Hà Nội, NHNNVN đã phối hợp với NHPT Châu Á (ADB) tổ chức cuộc hội thảo "Cuộc khủng hoảng tài chính ở khu vực và tác động của nó đối với nền kinh tế VN". Phó thống đốc NHNN Lê Đức Thúy đã chủ trì và đọc tham luận. Tham dự hội thảo có Đại diện Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ thương mại, Bộ kế hoạch đầu tư, Bộ ngoại giao, các tổ chức tài chính-tiền tệ quốc tế như: ADB, WB, IMF và UNDP.

Những đánh giá được đưa ra tại hội thảo cho thấy, từ tháng 6. 1997, một loạt các nền kinh tế năng động của Đông Nam Á đã bị ảnh hưởng bởi các cuộc khủng hoảng tài chính bắt đầu từ sự mất giá mạnh đồng bạc Thái. Sự rối loạn nhanh chóng lan rộng ra Malaysia, Indonesia, Philippines và ở một quy mô nhỏ hơn sang Singapore, Hồng Kông. Trong những tuần cuối năm 1997, cuộc khủng hoảng cũng đã tác động tới Hàn Quốc và Nhật Bản. Những hậu quả trước mắt của các cuộc khủng hoảng tài chính là sự phá giá lớn của các đồng tiền khu vực so với đồng USD, vốn đầu tư chuyển ra, dự trữ ngoại tệ bị giảm đáng kể, chỉ tiêu ngân sách giảm mạnh, lãi suất cho vay và tỷ lệ lạm phát tăng, tỷ lệ tăng trưởng kinh tế giảm tại Đông và Đông Nam Á. Các tác động dài hạn đang được đánh giá và xác định, nhưng rõ ràng sẽ là mức tăng trưởng kinh tế thấp hơn trong thời kỳ trung hạn, khả năng sinh lời của các công ty vay vốn nước ngoài bị ảnh hưởng và đầu tư trực tiếp của nước ngoài cũng như luồng vốn đầu tư ngắn hạn bị giảm, đồng thời lòng tin của các nhà đầu tư vào các triển vọng tăng trưởng của các nền kinh tế khu vực bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Trong số các nước ASEAN, cho tới nay VN nói chung bị ảnh hưởng ít hơn bởi cuộc khủng hoảng, vì VN đang tiến hành chương trình cải cách lớn để tự do hóa kinh tế và đang trong quá trình tiếp tục hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên cuộc khủng hoảng hiện nay gia tăng, những thách thức đối với một số các lĩnh vực quan trọng mà các nhà hoạch định chính sách đang gặp phải. Những vấn đề này bao gồm diễn biến về cán cân thanh toán, chu chuyển vốn đầu tư nước ngoài trực tiếp, chính sách tỷ giá, cân đối ngân sách, khả năng cạnh tranh của nền kinh tế VN và cải cách xí nghiệp quốc doanh, cải cách khu vực ngân hàng cũng như thị trường vốn, thị trường chứng khoán.

Theo phân tích của các chuyên gia trong cuộc hội thảo, mặc dầu mỗi nước có những đặc điểm riêng, nhưng cũng có một số các nguyên nhân chung gây ra khủng hoảng: Các nước này đều có sự thâm hụt cán cân vãng lai lớn; các nước đã thi hành chế độ tỷ giá không linh hoạt và tỷ giá hối đoái thực đã lên

giá trong những năm trước đó; có số lượng nợ bằng ngoại tệ lớn, một phần đáng kể trong đó là nợ ngắn hạn; có sự quản lý kém luồng vốn từ nhân lớn đổ vào trong nước, với việc cho vay nhiều cho các khu vực phi sản xuất; các thị trường tài chính dễ đổ vỡ do tình trạng không minh bạch, không thực hiện các tiêu chuẩn phòng ngừa, công tác giám sát và quản lý kém; việc phân bổ lợi ích phát triển không đồng đều cho các tầng lớp nhân dân, cơ sở hạ tầng kinh tế không vững chắc kể cả sức mua của nhân dân kém.

Sự kết hợp những nguyên nhân này, mà trong đó có nhiều nguyên nhân liên quan với nhau, đã làm tăng tính dễ bị tác động của mỗi nước. Những sự kiện nhỏ có thể, và trên thực tế đã dẫn tới các hậu quả lớn, ảnh hưởng lây lan, trong đó các nhà đầu tư quốc tế không phân biệt một cách đầy đủ tình hình giữa các nước đã kích thích cuộc khủng hoảng nhanh chóng lan rộng từ Thái Lan sang các nước khác. Cuộc khủng hoảng sau đó được nhìn nhận như là một hiện tượng khu vực, tách biệt khỏi các cơ sở kinh tế của mỗi nước.

Việc tăng cường hội nhập với nền kinh tế thế giới có những lợi ích rõ ràng

sử dụng nhiều lao động như các ngành công nghiệp nhẹ, chế biến sản phẩm nông nghiệp và phát triển nông thôn, qua đó nâng cao đời sống của nhân dân lao động, tăng sức mua của xã hội. Đây là một cấu thành và tiền đề của một nền kinh tế có cơ sở hạ tầng kinh tế vững chắc.

- Từng bước tự do hóa các khu vực sản xuất, khu vực tài chính và tài khoản vốn đối ngoại một cách thận trọng và thích hợp, đồng thời xem xét cẩn trọng việc tự do hóa tài khoản vốn quá sớm vì có thể dẫn tới các vấn đề nghiêm trọng ngoài kiểm soát.

- Tự do hóa cũng cần đi đôi với một hệ thống kế toán và pháp lý vững chắc và sự giám sát phòng ngừa tốt đối với hệ thống tài chính.

- Việc cải cách và củng cố khu vực tài chính, cho phép sát nhập và đóng cửa một số tổ chức tín dụng trong nước khi cần thiết cũng là quan trọng và mang tính then chốt.

- Cải cách doanh nghiệp nhà nước hiện vẫn đang đóng vai trò chủ chốt trong nền kinh tế là rất quan trọng. Nếu không có tiến bộ trong lãnh vực này thì sẽ hạn chế các cải cách cần thiết trong khu vực tài chính và các khía cạnh khác của nền kinh tế.

CUỘC KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH Ở CHÂU Á VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ VIỆT NAM

NGUYỄN ĐỨC HOÀN

- Trong khi điều kiện tích lũy trong nước thấp, luồng vốn nước ngoài cần được khuyến khích và phân bổ một cách hiệu quả cho các khu vực sản xuất, dựa trên lợi thế của VN. Tuy nhiên, cần có biện pháp để tăng đáng kể tích lũy trong nước.

- Cạnh tranh thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) sẽ tăng lên đáng kể, vì thế đặt ra yêu cầu phải tạo ra và duy trì môi trường tốt cho các nhà đầu tư nước ngoài trong khi khuyến khích đầu tư vào các khu vực mà VN có lợi thế. Cần rà soát lại một cách cẩn thận cơ cấu các hình thức khuyến khích FDI để tránh đầu tư nhiều vào các khu vực công nghiệp tốn nhiều vốn mà không hiệu quả và vào sản xuất sản phẩm phi thương mại. Cần mở rộng định hướng xuất khẩu của nền kinh tế.

Phân lớn các đại biểu có sự nhất trí chung là VN chỉ có thể giảm thiểu tác động của cuộc khủng hoảng bằng cách đẩy nhanh quá trình cải cách hiện tại.

cho VN và đây vẫn là một mục tiêu của chương trình cải cách kinh tế. Tuy nhiên, cần rút ra bài học từ cuộc khủng hoảng nói trên hiện nay để giảm rủi ro xảy ra tình trạng tương tự ở VN. Những bài học này đã được thảo luận rộng rãi trong hội thảo.

- Công tác quản lý kinh tế vĩ mô đúng đắn là thiết yếu. Cần theo đuổi chính sách tiền tệ và chính sách ngân sách thận trọng một cách minh bạch và có thể dự đoán được.

- Cần thiết phải xây dựng và xác lập một hệ thống pháp lý minh bạch và rõ ràng cũng như tạo lập một sân chơi bình đẳng cho các thành phần kinh tế.

- Cần có chính sách tỷ giá linh hoạt để tránh đồng tiền bị lên giá thực tế.

- Tất cả các diễn giả nhất trí về yêu cầu phải trực tiếp và đẩy nhanh quá trình cải cách, bao gồm cả quá trình tự do hóa để bảo đảm hiệu quả và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế VN. Đồng thời phải hỗ trợ ngành sản xuất